

Đề tài: Mặt Nạ – Ga-la-ti 2:11-16

Topic: The Mask - Galatians 2:11-16

Mục đích: Đối đầu với “Giả hình” trong Hội Thánh

Purpose: Facing hypocrisy in The Church

[Những câu hỏi gợi ý đơn giản & áp dụng – Basic questions & applications]

1. Xin đọc Ga-la-ti 1:18; 2:1, 11 và cho biết đây là lần thứ mấy Phao-lô và Sê-pha (Phi-e-rơ) gặp nhau? Xin cho biết đặc điểm của mỗi lần gặp.

Read Galatians 1:18; 2: 1, 11 and indicate how many times did Paul and Caesar (Peter) meet? Please tell us the characteristics of each meeting.

2. “Ngăn cản trước mặt người” (c. 11b) nghĩa là thế nào? What does "oppose in front of people" (v. 11b) mean?

3. Lý do nào khiến Phao-lô nói Phi-e-rơ “đáng trách”? What reason did Paul say that Peter was "to blame"?

4. Việc làm của Phi-e-rơ đã có ảnh hưởng như thế nào (c. 13)? What influence did Peter's works have (v. 13)?

5. “Lẽ thật của Tin Lành” Phao-lô nói trong câu 14 là gì? Tại sao Phao-lô cho rằng Phi-e-rơ và những người khác đã không đi ngay thẳng theo lẽ thật đó?

What is the "Truth of the Gospel" Paul said in verse 14? Why did Paul think that Peter and the others did not follow that truth upright?

6. Xin giải thích câu Phao-lô nói với Phi-e-rơ (c. 14b)? Explain what Paul said to Peter (v. 14b)?

7. Phao-lô đối chiếu hai điều gì trong câu 15? What two things did Paul compare in verse 15?

8. Những chữ quan trọng trong câu 16 là “xưng công bình,” “các việc luật pháp” và “đức tin.” Xin cho biết ý nghĩa của mỗi chữ theo điều Bạn hiểu.

The key words in verse 16 are "justification," "the works of the law" and "faith." Please tell us the meaning of each word according to what you understand.

Xưng công bình/ Justification: _____

Các việc luật pháp/ Works of the law: _____

Đức tin/Faith: _____

9. “Được xưng công bình” được dùng ba lần trong câu 16. Xin cho biết chủ từ của mỗi lần:

(1) _____ được xưng công bình - justified

(2) _____ để được xưng công bình - to be justified

(3) _____ được xưng công bình bởi các việc luật pháp - is justified by laws

Bạn áp dụng thực tế bài học như thế nào cho đời sống mình trong tuần tới hoặc cho những tháng năm sắp tới để có thể phúc lợi cho cá nhân, gia đình, và hội thánh West Houston VBC

How you realistically apply the lesson to your life in the coming week or the years ahead to benefit individuals, families, and the West Houston VBC Congregation

Học Thuộc Lòng Ga-la-ti 1:10 “Còn bây giờ, có phải tôi mong người ta ưng chịu tôi hay là Đức Chúa Trời? Hay là tôi muốn đẹp lòng loài người chăng? Ví bằng tôi còn làm cho đẹp lòng người, thì tôi chẳng phải là tôi tớ của Đấng Christ.

Memorize Galatians 1:10 “Am I now trying to win the approval of human beings, or of God? Or am I trying to please people? If I were still trying to please people, I would not be a servant of Christ.

Nghiên Cứu Câu Kinh Thánh - Verse Study Form

Hoàn tất phần nghiên cứu với câu Kinh Thánh thuộc lòng có đánh dấu hoa thị (*) ở trang trước

Using the suggested memory verse marked with an asterisk from the opposite page, complete this verse study form.

1. Địa chỉ của câu Kinh Thánh – verse reference _____

2. Viết ra và định nghĩa hai từ chìa khóa (quan trọng) trong câu Kinh Thánh đó –

List two key words and define them.

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

3. Câu Kinh Thánh này nói gì? (Viết lại câu Kinh Thánh theo lối hành văn riêng của quý vị).

What does the verse say? (Paraphrase—Rewrite the verse in your own words.)

4. Tôi có thể áp dụng chân lý của câu Kinh Thánh này vào đời sống của tôi như thế nào?

How can you apply the truth of this verse to your life today?

Kết thúc (bằng thì giờ cầu nguyện và bài tập chuẩn bị cho buổi học lần tới)

Closing (Prayer time and assignment for next week)